

Giá Rai, ngày 21 tháng 01 năm 2019

THÔNG TIN THUỐC THÁNG 01/2019
(V/v cập nhật thông tin nhóm thuốc PPI)

Kính gửi: Các khoa, phòng điều trị Trung tâm Y tế Giá Rai

Nhằm mục đích sử dụng thuốc an toàn – hợp lý và kịp thời cho điều trị, đơn vị thông tin thuốc xin cung cấp thông tin về **chỉ định** thuốc nhóm ức chế bơm proton (PPI) có trong danh mục thuốc Trung tâm y tế như sau:

Hoạt chất	Omeprazol	Rabeprazol	Esomeprazol	Lansoprazol
Hàm lượng, Dạng bào chế	-Viên nang 20mg -Lọ 40mg	Viên nén 20mg	-Thuốc uống cốm (chứa vi hạt tan trong ruột) 10mg -Lọ 40mg	Viên nang 15mg Viên nang 30mg
Chỉ định	-Trào ngược dạ dày-thực quản -Loét dạ dày tá tràng -Hội chứng Zollinger-Ellison			
	- <i>CD dự phòng loét DD-TT, xuất huyết tiêu hóa tại dạ dày, tá tràng do stress ở bệnh nhân hồi sức tích cực.</i>			
Chỉ định khác	Esomeprazol 10mg: <i>- Phòng và điều trị loét dạ dày tá tràng do dùng thuốc chống viêm không</i>			

steroid.

- Kết hợp với một phác đồ kháng khuẩn thích hợp để diệt trừ H.pylori
- Phòng ngừa và chữa loét dạ dày tá tràng ở bệnh nhân loét có nhiễm H.pylori.

Lansoprazol:

- Phòng ngừa loét dạ dày cấp tính do dùng thuốc chống viêm NSAID ở bệnh nhân phải dùng NSAID trong khi đang bị loét.
- Kết hợp với kháng sinh để điều trị bệnh loét dạ dày và loét tá tràng lành tính do H.pylori
- Phòng ngừa loét dạ dày do NSAID ở những bệnh nhân có nguy cơ(có tiền sử loét dạ dày) phải điều trị bệnh mãn tính bằng NSAID***

CHỦ TỊCH HĐQT & ĐT

KHOA DƯỢC

ĐV THÔNG TIN THUỐC

TLTK: Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
Thông tư số 30/2018/TT-BYT

Giá Rai, ngày 22 tháng 01 năm 2019

THÔNG TIN THUỐC THÁNG 01/2019
(V/v cập nhật thông tin thuốc Alimemazin)

Kính gửi: Các khoa, phòng điều trị Trung tâm Y tế Giá Rai

Nhằm mục đích sử dụng thuốc an toàn – hợp lý và kịp thời cho điều trị, đơn vị thông tin thuốc xin cung cấp thông tin về **chỉ định** thuốc Alimemazin có trong danh mục thuốc Trung tâm y tế như sau: **Alimemazin không còn xếp trong nhóm chữa ho.**

1. Chỉ định:

- **Dị ứng hô hấp** (viêm mũi, hắt hơi, sổ mũi) và ngoài da (**mày đay, ngứa**).
- **Mất ngủ của trẻ em và người lớn.**

2. Liều dùng:

Chữa mày đay, sản ngứa:

Người lớn: 10 mg/lần, 2 hoặc 3 lần một ngày; thậm chí tới 100 mg một ngày trong những trường hợp dai dẳng khó chữa.

Người cao tuổi nên giảm liều: 10 mg/lần, ngày dùng 1 - 2 lần.

Trẻ em trên 2 tuổi: 2,5 - 5 mg/lần, ngày 3 - 4 lần.

Dùng với tác dụng kháng histamin:

Người lớn uống 5 - 40 mg/ngày, chia nhiều lần.

Dùng để gây ngủ:

Người lớn 5 - 20 mg, uống trước khi đi ngủ.

3. Chống chỉ định

- Người rối loạn chức năng gan hoặc thận, động kinh, bệnh Parkinson, suy giáp, u tủy thượng thận, bệnh nhược cơ, phì đại tuyến tiền liệt.
- Mẫn cảm với phenothiazin hoặc có tiền sử mắc bệnh glôcôm góc hẹp.
- Quá liều do barbituric, opiat và rượu.
- Bệnh nhân bị hôn mê hoặc bệnh nhân đã dùng một lượng lớn các thuốc an thần TKTW. Không dùng khi giảm bạch cầu, khi đã có đợt mất bạch cầu hạt.
- Không dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi

CHỦ TỊCH HĐQT & ĐT

KHOA DƯỢC

ĐV THÔNG TIN THUỐC